|  |  |
| --- | --- |
| **QUỐC HỘI**Số: /201.../QH14**DỰ THẢO NGÀY 18.9.19** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**LUẬT**

**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA**

**LUẬT KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC**

*Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Quốc hội ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiểm toán nhà nước số 81/2015/QH13.*

**Điều 1.** **Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiểm toán nhà nước**

**1. Bổ sung khoản 3­­a sau khoản 3 Điều 3 như sau:**

***“3a. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán là các cơ quan, tổ chức, cá nhân mà xác định trong quá trình kiểm toán tại đơn vị được kiểm toán có liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công của đơn vị được kiểm toán và được bổ sung vào kế hoạch kiểm toán của cấp có thẩm quyền”.***

**2. Bổ sung khoản 6a sau khoản 6 Điều 10 như sau:**

***“6a. Thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.”.***

**3. Sửa đổi, bổ sung khoản 2, bổ sung khoản 2a sau khoản 2 và bổ sung khoản 6a sau khoản 6Điều 11 như sau:**

*“*2. Yêu cầu đơn vị được kiểm toán và ***cơ quan,*** tổ chức, cá nhân có liên quan ***đến hoạt động kiểm toán*** cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu phục vụ cho việc kiểm toán;***được truy cập vào dữ liệu điện tử của đơn vị được kiểm toán, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán và cơ sở dữ liệu quốc gia để khai thác, thu thập thông tin, tài liệu liên quan trực tiếp đến nội dung kiểm toán; chịu trách nhiệm bảo vệ bí mật, bảo mật, an toàn theo quy định của pháp luật.”.***

***2a. Thực hiện việc kiểm tra, đối chiếu các nội dung liên quan trực tiếp đến nội dung kiểm toán của đơn vị được kiểm toán tại các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công của đơn vị được kiểm toán.***

***6a. Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kiểm toán nhà nước theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính”.***

**4. Sửa đổi khoản 4 và bổ sung khoản 4a sau khoản 4 Điều 13 như sau:**

“4. Quyết định và tổ chức thực hiện các biện pháp cụ thể để tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động kiểm toán nhà nước; ***phòng, chống tham nhũng trong nội bộ Kiểm toán nhà nước theo quy định của Luật phòng, chống tham nhũng;*** thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và mọi biểu hiện quan liêu, hách dịch, cửa quyền của công chức, viên chức thuộc Kiểm toán nhà nước.

***4a. Ban hành Quy trình kiểm toán các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng để quy định trình tự, thủ tục tiến hành kiểm toán vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, việc xác minh, làm rõ vụ việc tham nhũng, việc công khai báo cáo kiểm toán vụ việc có dấu hiệu tham nhũng.”.***

**5. Bổ sung khoản 4 Điều 30 như sau:**

**“*4. Có dấu hiệu tham nhũng.”.***

**6. Bổ sung điểm h khoản 2 Điều 39 như sau:**

***“h)*** ***Khi thực hiện kiểm toán, được quyền truy cập, khai thác hoặc ủy quyền bằng văn bản theo quy định của pháp luật cho thành viên đoàn kiểm toán truy cập, khai thác trên hệ thống dữ liệu điện tử của đơn vị được kiểm toán, của tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán và cơ sở dữ liệu quốc gia để thu thập thông tin, tài liệu liên quan trực tiếp đến nội dung kiểm toán dưới sự giám sát và thống nhất về phạm vi truy cập, khai thác của đơn vị được kiểm toán và tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán; chịu trách nhiệm bảo vệ bí mật, bảo mật, an toàn theo quy định của pháp luật.”.***

**7. Bổ sung Điều 49a sau Điều 49 trong Mục 4 Chương IV như sau:**

***“Điều 49a. Kiểm soát chất lượng kiểm toán***

***1. Kiểm toán nhà nước tổ chức thực hiện kiểm soát chất lượng kiểm toán nhằm đảm bảo mọi hoạt động kiểm toán đều được kiểm tra, soát xét về chất lượng.***

***2. Kiểm soát chất lượng kiểm toán được thực hiện thường xuyên, liên tục đối với toàn bộ hoạt động kiểm toán của Kiểm toán nhà nước.***

***3. Tổng Kiểm toán nhà nước quy định cụ thể về tổ chức thực hiện kiểm soát chất lượng kiểm toán.”.***

**8. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 và khoản 5 Điều 56 như sau:**

“4. Khiếu nại về hành vi của thành viên Đoàn kiểm toán trong quá trình thực hiện kiểm toán khi có căn cứ cho rằng hành vi đó là trái pháp luật, ***gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Trường hợp không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại của Tổng Kiểm toán Nhà nước, được quyền khởi kiện theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.”.***

5. Khiếu nại về đánh giá, xác nhận, kết luận và kiến nghị kiểm toán trong báo cáo kiểm toán khi có căn cứ cho rằng đánh giá, xác nhận, kết luận và kiến nghị đó là trái pháp luật ***gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình.******Trường hợp không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại của Tổng Kiểm toán Nhà nước được quyền khởi kiện theo quy định của Luật Tố tụng hành chính”.***

**9. Sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 57 như sau:**

“7. Trong thời gian giải quyết khiếu nại ***hoặc khởi kiện***, đơn vị được kiểm toán vẫn phải thực hiện đầy đủ, kịp thời kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán nhà nước, trừ trường hợp Tổng Kiểm toán nhà nước, cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định tạm đình chỉ thực hiện các kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán nhà nước”.

**10. Bổ sung Điều 64a sau Điều 64 như sau:**

***“Điều 64a. Kiểm toán nhà nước và các cơ quan thanh tra***

***1. Khi xây dựng kế hoạch kiểm toán hằng năm, Kiểm toán nhà nước trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Thanh tra Chính phủ để xử lý trùng lắp, chồng chéo.***

***2. Cơ quan thanh tra, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Kiểm toán nhà nước xử lý trùng lắp, chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.***

***3. Khi tiến hành hoạt động thanh tra, kiểm toán, nếu phát hiện trùng lắp, chồng chéo, Kiểm toán nhà nước chủ trì, phối hợp với cơ quan thanh tra để xử lý.***

**11. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 68 như sau:**

“2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến ***hoạt động kiểm toán được nhận thông báo kết luận, kiến nghị kiểm toán bằng văn bản của Kiểm toán nhà nước và*** có trách nhiệm thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán nhà nước, gửi báo cáo kết quả thực hiện cho Kiểm toán nhà nước”.

**12. Sửa lại tên Chương VIII như sau****:**

**KHIẾU NẠI, *KHỞI KIỆN,* TỐ CÁO VÀ XỬ LÝ VI PHẠM TRONG HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC.**

***13. Sửa đổi, bổ sung Điều 69 như sau:***

***1. Khiếu nại trong hoạt động kiểm toán của kiểm toán nhà nước***

“a) Trong quá trình thực hiện kiểm toán, đơn vị được kiểm toán, ***cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán có quyền khiếu nại*** với Tổng Kiểm toán nhà nước về hành vi của Trưởng Đoàn kiểm toán, Tổ trưởng Tổ kiểm toán và các thành viên của Đoàn kiểm toán khi có căn cứ cho rằng hành vi đó là trái pháp luật, gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

b) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được báo cáo kiểm toán, đơn vị được kiểm toán có quyền khiếu nại với Tổng Kiểm toán nhà nước về các đánh giá, xác nhận, kết luận và kiến nghị trong báo cáo kiểm toán khi có căn cứ cho rằng kết quả kiểm toán đó là trái pháp luật, gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

***c) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết luận, kiến nghị bằng văn bản của kiểm toán nhà nước, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán có quyền khiếu nại với Tổng Kiểm toán nhà nước khi có căn cứ cho rằng kết luận, kiến nghị kiểm toán là trái pháp luật, gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình.***

***2. Khi thực hiện khiếu nại đơn vị được kiểm toán và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán phải có đơn khiếu nại kèm theo thông tin, chứng cứ bổ sung (nếu có) chứng minh cho khiếu nại của mình là có căn cứ và hợp pháp. Đơn khiếu nại phải có các nội dung chủ yếu sau:***

***a) Ngày, tháng, năm làm đơn khiếu nại;***

***b) Tên, địa chỉ của bên làm đơn khiếu nại;***

***c) Nội dung khiếu nại;***

***d) Lý do của việc khiếu nại và yêu cầu của bên làm đơn khiếu nại;***

***đ) Chữ ký, con dấu (nếu có) của bên làm đơn khiếu nại.***

***3. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại, Tổng Kiểm toán nhà nước có trách nhiệm thụ lý giải quyết, thông báo bằng văn bản cho bên khiếu nại và các bên liên quan đến nội dung đơn khiếu nại; trường hợp không thụ lý giải quyết thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.***

***4. Kết luận, kiến nghị kiểm toán bị khiếu nại vẫn tiếp tục được thi hành, trừ trường hợp trong quá trình giải quyết khiếu nại, nếu xét thấy việc thi hành một phần hoặc toàn bộ kết luận, kiến nghị kiểm toán bị khiếu nại sẽ gây hậu quả khó khắc phục thì Tổng Kiểm toán nhà nước ra quyết định tạm đình chỉ việc thi hành một phần hoặc toàn bộ kết luận, kiến nghị kiểm toán. Quyết định tạm đình chỉ của Tổng Kiểm toán nhà nước hết hiệu lực kể từ ngày quyết định giải quyết khiếu nại kết luận, kiến nghị kiểm toán có hiệu lực pháp luật.***

***5. Việc giải quyết khiếu nại trong hoạt động kiểm toán nhà nước được quy định như sau:***

 ***a) Sau khi thụ lý đơn khiếu nại, Tổng Kiểm toán nhà nước có trách nhiệm giải quyết khiếu nại theo thẩm quyền;***

 ***b) Thời hạn giải quyết khiếu nại là 30 ngày kể từ ngày thụ lý đơn khiếu nại;***

 ***c) Đối với vụ việc phức tạp, thời hạn giải quyết khiếu nại có thể kéo dài nhưng không quá 45 ngày.***

 ***d) Hết thời hạn giải quyết khiếu nại, Tổng Kiểm toán Nhà nước phải ban hành quyết định giải quyết khiếu nại trong hoạt động kiểm toán nhà nước.***

***6. Hiệu lực của quyết định giải quyết khiếu nại trong hoạt động kiểm toán nhà nước:***

***a) Quyết định giải quyết khiếu nại trong hoạt động kiểm toán nhà nước có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký;***

***b) Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày ký, quyết định giải quyết khiếu nại trong hoạt động kiểm toán nhà nước phải được gửi đến bên khiếu nại và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để thi hành.***

***7. Quyền, nghĩa vụ của người khiếu nại, người bị khiếu nại, người giải quyết khiếu nại, luật sư, trợ giúp viên pháp lý, việc thi hành quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật và các hành vi bị cấm thực hiện theo quy định của Luật Khiếu nại.***

 ***14. Bổ sung Điều 69a như sau:***

***“Điều 69a. Khởi kiện quyết định giải quyết khiếu nại trong hoạt động kiểm toán nhà nước.***

***1. Trường hợp không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại, đơn vị được kiểm toán, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán có quyền khởi kiện một phần hoặc toàn bộ nội dung của quyết định giải quyết khiếu nại trong hoạt động kiểm toán nhà nước tại Toà án có thẩm quyền theo quy định của Luật Tố tụng hành chính trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết khiếu nại trong hoạt động kiểm toán nhà nước.***

***2. Trường hợp Tòa án thụ lý đơn khởi kiện theo quy định tại khoản 1 Điều này, Kiểm toán nhà nước có trách nhiệm chuyển hồ sơ vụ việc đến Tòa án trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Tòa án.***

 ***15. Thay thế cụm từ “cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đối với hoạt động kiểm toán nhà nước” tại Điều 1; “tổ chức, cá nhân có liên quan” tại khoản 2 Điều 8, khoản 2 Điều 11, điểm b khoản 2 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 41, điểm b khoản 2 Điều 42; “tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán” tại khoản 2 Điều 46; “cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán nhà nước” tại Điều 68; “cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan” tại khoản 2 Điều 68 thành cụm từ “cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán”.***

 **Điều 2. *Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tố tụng hành chính số 93/2015/QH13 như sau:***

1. **Sửa đổi bổ sung điểm đ, khoản 2 Điều 193 như sau:**

đ) Chấp nhận một phần hoặc toàn bộ yêu cầu khởi kiện, tuyên hủy một phần hoặc toàn bộ quyết định giải quyết khiếu nại về quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh, ***quyết định giải quyết khiếu nại trong hoạt động kiểm toán*** trái pháp luật; buộc cơ quan, người có thẩm quyền ra quyết định giải quyết khiếu nại về quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh giải quyết lại vụ việc theo quy định của Luật cạnh tranh; ***Tổng Kiểm toán Nhà nước giải quyết lại*** ***quyết định giải quyết khiếu nại trong hoạt động kiểm toán theo quy định của pháp luật có liên quan***

**2. Sửa đổi điểm đ, khoản 1 Điều 296 như sau:**

“đ) Chấp nhận một phần hoặc toàn bộ yêu cầu khởi kiện, tuyên hủy một phần hoặc toàn bộ quyết định giải quyết khiếu nại về quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh, ***quyết định giải quyết khiếu nại trong hoạt động kiểm toán*** trái pháp luật; buộc cơ quan, người có thẩm quyền ra quyết định giải quyết khiếu nại về quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh giải quyết lại vụ việc theo quy định của Luật cạnh tranh; ***Tổng Kiểm toán Nhà nước giải quyết lại*** ***quyết định giải quyết khiếu nại trong hoạt động kiểm toán theo qui định của pháp luật có liên quan.***

***3. Bổ sung cụm từ “quyết định giải quyết khiếu nại trong hoạt động kiểm toán nhà nước” vào sau cụm từ “quyết định giải quyết khiếu nại về quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh” tại khoản 8, khoản 9 Điều 3;*** ***khoản 1 Điều 7; khoản 3 Điều 30;*** ***khoản 7 Điều 32;*** ***khoản 4 Điều 57;*** ***khoản 1 Điều 68; Điều 69;*** ***điểm d, khoản 2 Điều 73;*** ***khoản 1 và khoản 2 Điều 78;*** ***khoản 2 Điều 115; điểm b, khoản 2*** ***Điều 116; điểm d, khoản 1*** ***Điều 118; điểm e, khoản 1*** ***Điều 143; khoản 1 và điểm g, khoản 2*** ***Điều 193;*** ***khoản 1, khoản 2 Điều 235;*** ***điểm e khoản 1 Điều 296;*** ***điểm a, điểm b khoản 1 Điều 311.***

**Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2020.

*Luật này đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ  ...  thông qua ngày … tháng … năm 20...*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CHỦ TỊCH QUỐC HỘI****Nguyễn Thị Kim Ngân** |